

Số: /KL-SXD

Lạng Sơn, ngày tháng 8 năm 2023

**KẾT LUẬN**  
**Thanh tra hành chính đối với Trung tâm Giám định  
và Quy hoạch xây dựng Lạng Sơn**

Thực hiện Quyết định số 50/QĐ-SXD ngày 20/3/2023 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc thanh tra hành chính đối với Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng Lạng Sơn thuộc Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn. Nội dung thanh tra: thanh tra việc thực hiện công tác kiểm định chất lượng công trình xây dựng và công tác phòng, chống tham nhũng; thời kỳ thanh tra: năm 2022.

Xét Báo cáo số 55/BC-ĐTTr ngày 08/8/2023 của Đoàn thanh tra Sở Xây dựng về kết quả thanh tra hành chính đối với Trung tâm Giám định và Quy hoạch xây dựng Lạng Sơn.

Giám đốc Sở Xây dựng Lạng Sơn kết luận như sau:

**I. THÔNG TIN CHUNG**

**1 Chức năng, nhiệm vụ**

Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng Lạng Sơn (*viết gọn là Trung tâm*) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Xây dựng Lạng Sơn được thành lập theo Quyết định số 2049/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Kiểm định chất lượng công trình xây dựng và Trung tâm Quy hoạch xây dựng, trực thuộc Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn có chức năng kiểm định chất lượng các công trình xây dựng trên phạm vi toàn tỉnh theo kế hoạch của tỉnh; giám định tư pháp và các dịch vụ tư vấn xây dựng; nghiên cứu và ứng dụng khoa học, thực hiện các đề án quy hoạch, các nghiên cứu khoa học kỹ thuật về hạ tầng kỹ thuật và định hướng phát triển kiến trúc đô thị và nông thôn Lạng Sơn.

**2. Về cơ cấu tổ chức, bộ máy, cơ sở vật chất**

- Cơ cấu tổ chức, bộ máy: Trung tâm gồm Giám đốc, 02 Phó Giám đốc và 04 phòng chuyên môn nghiệp vụ, gồm: phòng Hành chính - Tổng hợp; phòng Thí nghiệm; phòng Kiểm định và Tư vấn xây dựng; phòng Quy hoạch xây dựng. Tổng số viên chức, người lao động là 28 người.

Cơ sở vật chất của Trung tâm trên cơ sở kế thừa nguyên trạng tài chính, tài sản của Trung tâm Kiểm định chất lượng công trình xây dựng và Trung tâm Quy hoạch xây dựng gồm: Trụ sở làm việc: Nhà làm việc 3 tầng với diện tích sàn 648m<sup>2</sup>; nhà thí nghiệm 2 tầng diện tích sàn 580m<sup>2</sup>; nhà để xe máy 01 tầng diện tích 54m<sup>2</sup>; nhà lưu mẫu 1 tầng diện tích 60m<sup>2</sup>, Nhà để xe ô tô 01 tầng diện

tích 50m<sup>2</sup>, các hạng mục phụ trợ khác được xây dựng trên khu đất 1.958,6m<sup>2</sup> tại đường Nhị Thanh, phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn.

Các thiết bị của phòng thí nghiệm VLXD hợp chuẩn LAS-XD 283 được Bộ Xây dựng công nhận, đáp ứng được các chỉ tiêu thí nghiệm VLXD cơ bản theo nhu cầu trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Phòng thí nghiệm đã được trang bị các thiết bị, dụng cụ thí nghiệm chuyên dùng như: máy kéo thép vạn năng, máy nén bê tông, máy khoan cắt mẫu bê tông, máy toàn đạc PENTAX - V422, máy thủy bình, máy TROCLEX thí nghiệm đất, bộ thiết bị CBR hiện trường, máy toàn đạc, máy siêu âm xác định cường độ bê tông hiện trường, máy dò xác định vị trí cốt thép trong bê tông, súng thử cường độ vữa, cường độ bê tông, cường độ gạch tại hiện trường...

Phương tiện có 03 xe ô tô, một số xe máy và máy móc thiết bị văn phòng đáp ứng cho hoạt động nghiệp vụ chuyên môn của cơ quan.

### **3. Năng lực hoạt động xây dựng của Trung tâm**

- Về Tổ chức: Trung tâm được Sở Xây dựng cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng đối với một số hoạt động tư vấn, phòng Thí nghiệm LAS - 283 được Bộ Xây dựng giấy chứng nhận số 1017/GCN- BXD ngày 27/7/2019.. Tuy nhiên do có việc sát nhập và đổi tên Trung tâm như đã nêu trên, hiện nay Trung tâm đang lập thủ tục trình cấp có thẩm quyền cấp lại giấy chứng chỉ hoạt động xây dựng, chứng nhận phòng thí nghiệm.

- Về cá nhân tham gia hoạt động xây dựng: 07 cá nhân được UBND tỉnh công nhận là giám định viên tư pháp theo vụ việc; 09 cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng và chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ tư vấn giám sát TCXD; 11 cá nhân được cấp chứng chỉ thí nghiệm viên vật liệu xây dựng; 03 cá nhân được cấp chứng chỉ kiểm tra chứng nhận sự phù hợp về chất lượng và an toàn chịu lực công trình xây dựng; 02 cá nhân được cấp Chứng chỉ bồi dưỡng quản lý phòng thí nghiệm cho Trưởng, Phó phòng; 03 cá nhân được cấp Chứng chỉ đấu thầu và quản lý dự án; 03 cá nhân được cấp chứng chỉ định giá xây dựng; 08 cá nhân được cấp chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm định...

## **II. KẾT QUẢ THANH TRA**

Kết quả thanh tra như sau:

### **1. Công tác kiểm định chất lượng công trình xây dựng năm 2022**

Trong kỳ thanh tra, Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng Lạng Sơn (trước ngày 27/12/2022 do Trung tâm Kiểm định chất lượng công trình xây dựng Lạng Sơn thực hiện) đã ký Hợp đồng với Sở Xây dựng thực hiện kiểm định là 18 công trình (không có Hợp đồng kiểm định ký với đơn vị nào khác ngoài Sở Xây dựng).

Đoàn Thanh tra đã tổ chức thực hiện thanh tra trên hồ sơ 12/18 công trình<sup>1</sup>.

<sup>1</sup> (1) Công trình: hạ tầng kỹ thuật khu dân cư khu 6, thị trấn Đình Lập, huyện Đình Lập; (2) Công trình ổn định di cư, chống di cư tự do cho 03 thôn: Bản Lãm, Thiên Cầm và Hợp Đường thuộc xã Liên Sơn, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn; (3) Công trình: Hạ tầng kỹ thuật thuộc dự án Nhà ở xã hội số 2, thành phố Lạng Sơn; (4) Công

Kết quả thanh tra cho thấy:

Kết quả đạt được: năm 2022, Trung tâm đã có rất nhiều cố gắng, tích cực trong việc tham mưu, triển khai thực hiện cơ bản tốt về công tác kiểm định chất lượng công trình xây dựng như: công tác khảo sát công trình xây dựng, lập đề cương kiểm định, thực hiện thủ tục pháp lý về thương thảo hợp đồng, ký hợp đồng kiểm định; lập kế hoạch kiểm định, tổ chức triển khai thực hiện kiểm định chất lượng các công trình xây dựng theo đề cương, hợp đồng và kế hoạch kiểm định; lập báo cáo trình Sở Xây dựng về kết quả kiểm định cơ bản thực hiện theo quy định và hợp đồng kiểm định đã ký kết với Sở Xây dựng; tiến độ thực hiện công tác kiểm định theo hợp đồng cơ bản được đảm bảo; công tác nghiệm thu khối lượng, hợp đồng kiểm định, lập hồ sơ thanh, quyết toán, thanh lý hợp đồng kiểm định; công tác lưu trữ hồ sơ, tài liệu kiểm định được thực hiện theo quy định. Kết quả, đã hoàn thành 18/18 công trình được Sở Xây dựng ký hợp thực hiện kiểm định chất lượng trong năm 2022, đạt 100% theo Quyết định phê duyệt danh mục các công trình kiểm định.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện còn có một số hạn chế, thiếu sót như sau:

1. 2. Về hợp đồng kiểm định (*viết gọn là hợp đồng*): 01/12 công trình Hợp đồng không đóng dấu giáp lai giữa các trang của hợp đồng.

1.3. Kết quả thực hiện công tác kiểm định:

- Biên bản kiểm tra hiện trường (*viết gọn là Biên bản*):

+ 01/12 công trình: biên bản ký cùng ngày với Hợp đồng không phù hợp với thời gian thực hiện và tại biên bản phần kiểm tra, thí nghiệm dò cốt thép bằng siêu âm, kiểm tra cường độ bê tông bằng súng bật nảy: không ghi rõ cụ thể vị trí thí nghiệm, kiểm tra ở đâu, biên bản chỉ ghi vị trí chung chung.

+ 01/12 công trình: chủ đầu tư không ký Biên bản nhưng Trung tâm chậm báo cáo Sở Xây dựng;

- 01/12 công trình: biên bản làm việc thông qua kết quả kiểm định chủ đầu tư không kí nhưng trong biên bản không nêu lí do tại sao chủ đầu tư không kí.

- Công tác thí nghiệm: 02/12 công trình: về thời gian lấy mẫu, thời gian ban hành phiếu kết quả thí nghiệm, chưa thống nhất với biên bản kiểm tra hiện trường; số lượng lấy mẫu và số lượng kết quả thí nghiệm chưa thống nhất nhau, trùng lặp về vị trí kiểm tra.

- Chưa đề xuất với Sở Xây dựng về các giải pháp quản lý, nâng cao công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng, về kiến nghị với UBND tỉnh, cơ

---

trình Trụ sở bảo hiểm xã hội huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn; (5) Trường Mầm non 19 tháng 10, thị trấn Lộc Bình, huyện Lộc Bình; (6) Đường Liên thôn 01 (Nà Pò) – thôn Bán Cọ, xã Tân Minh, huyện Tràng Định; (7) Đường giao thông vào điểm Suối Nội- Dự Định, xã Vũ Lễ, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn; (8) Đường Nà Nùng-Pò Tang, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc; (9) Công trình: Trụ sở Agirbank huyện Văn Lãng; (10) Công trình: Hạ tầng kỹ thuật thuộc dự án Điều chỉnh, mở rộng Khu đô thị Nam Hoàng Đồng I, thành phố Lạng Sơn; (11) Công trình: Cải tạo nâng cấp Đường ĐH 21 Bán Ngõa, xã Xuất lễ, huyện Cao Lộc; (12) Công trình: Trường mầm non xã Quang Sơn, huyện Chi Lăng

quan có thẩm quyền chỉ đạo về việc tăng cường công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng, điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách, quy định của pháp luật nhằm nâng cao công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh.

1.4. Có 03 công trình Trung tâm thực hiện chậm so với hợp đồng dẫn đến công tác thanh, quyết toán và thanh lý hợp đồng chậm so với hợp đồng đã ký kết (*chi tiết tại Phụ lục số 01 kèm theo*).

1.5. Công tác lập, lưu trữ hồ sơ, tài liệu kiểm định: 07/12 công trình chưa lưu trữ Đề cương kiểm định.

*(Chi tiết các tồn tại thiếu sót tại Phụ lục số 02 kèm theo)*

## **2. Công tác phòng, chống tham nhũng**

1.1. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của trung tâm: công khai, minh bạch thông qua bản giấy niêm yết tại trụ sở cơ quan. Việc thu chi, mua sắm quản lý tài sản công, thanh toán, giải quyết các chế độ, chính sách, chi trả tiền lương cho viên chức, người lao động thực hiện đúng theo quy chế chi tiêu nội bộ, định mức khoán sản phẩm do Trung tâm ban hành. Thực hiện niêm yết công khai kê khai tài sản thu nhập của viên chức thuộc diện kê khai theo quy định.

1.2. Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

Thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, Trung tâm đã ban hành: Quy chế làm việc, Quy chế chi tiêu nội bộ; Nội quy cơ quan; Định mức khoán sản phẩm<sup>2</sup>. Các quy chế trên được thống nhất tại cuộc họp toàn thể cơ quan. Việc tổ chức thực hiện Nội quy, Quy chế làm việc, Quy chế chi tiêu nội bộ do Trung Tâm ban hành được thực hiện đúng quy định.

Trung tâm thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở theo Kế hoạch số 27/KH – SXD ngày 04/03/2022 của Sở Xây dựng. Cán bộ, viên chức và người lao động nghiêm chỉnh chấp hành tốt nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức, văn hóa giao tiếp, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp và những việc không được làm theo quy định của pháp luật.

1.3. Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn theo quy định; các mối quan hệ và giải quyết công việc với các cơ quan, đối tác, khách hàng được thực hiện theo quy định. Không để xảy ra việc sách nhiễu, phiền hà trong giải quyết công việc của công dân, tổ chức. Tuy nhiên, trong

---

<sup>2</sup> - Quy chế làm việc (*Ban hành kèm theo Quyết định số 11A/QĐ-TTKĐ ngày 14/01/2021*),

- Nội quy cơ quan (*Ban hành kèm theo Quyết định số 188B/QĐ-TTKĐ ngày 28/6/2022*),

- Quy chế chi tiêu nội bộ (*Ban hành kèm theo Quyết định số 14B/QĐ-TTKĐ ngày 12/01/2022*),

- Định mức khoán sản phẩm (*Ban hành kèm theo Quyết định số 14A/QĐ-TTKĐ ngày 12/01/2022*)

năm 2022 vẫn có một 01 vụ việc trong quá trình làm việc, trao đổi, giải thích với công dân chưa được khéo léo trong việc phát ngôn, dẫn đến công dân bức xúc có đơn tố cáo đối với 02 viên chức thuộc Trung tâm. Kết quả xác minh tố cáo ý kiến nhân viên trung tâm đưa ra để giải quyết là đúng nhưng cách nói là chưa phù hợp với người lớn tuổi. Đây là bài học của Trung tâm, cần nghiêm túc rút kinh nghiệm.

1.4. Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn nhằm phòng ngừa tham nhũng: chưa thực hiện chuyển đổi vị trí làm việc, do Trung tâm là hoạt động có điều kiện do đó có nhưng công việc hoạt động theo nhóm.

1.5. Kết quả thực hiện ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt: Triển khai sử dụng chữ ký số chuyên dùng, thanh toán điện tử dự án xây dựng trụ sở Trung tâm. Trung tâm luôn chú trọng việc tăng cường triển khai áp dụng khoa học công nghệ trong giải quyết các công việc chuyên môn như trang bị máy vi tính, máy in, máy scan, tập huấn ứng dụng các phần mềm máy tính, thực hiện việc gửi và nhận văn bản điện tử qua phần mềm Hệ thống quản lý văn bản và điều hành. Tuy nhiên, về công tác thanh toán khoán sản phẩm cho viên chức, người lao động sử dụng hình thức trả bằng tiền mặt chưa trả qua thẻ ngân hàng.

1.6. Kết quả thực hiện các quy định về kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn thuộc Trung tâm: Có 02/02 viên chức thuộc diện phải kê khai và đã thực hiện kê khai đầy đủ, đạt 100%; không có trường hợp nào phải xác minh tài sản thu nhập cũng như xử lý vi phạm quy định về minh bạch tài sản, thu nhập.

### **III. KẾT LUẬN VÀ YÊU CẦU**

#### **1. Kết luận.**

##### **1.1. Công tác kiểm định chất lượng công trình**

Qua thanh tra kết quả cho thấy: năm 2022, Trung tâm đã có rất nhiều cố gắng, tích cực trong việc tham mưu, triển khai thực hiện cơ bản tốt về công tác kiểm định chất lượng công trình xây dựng; công tác khảo sát công trình xây dựng, lập đề cương kiểm định, thực hiện thủ tục pháp lý về thương thảo hợp đồng, ký hợp đồng kiểm định; lập kế hoạch kiểm định, tổ chức triển khai thực hiện kiểm định chất lượng các công trình xây dựng theo theo đề cương, hợp đồng và kế hoạch kiểm định; lập báo cáo trình Sở Xây dựng về kết quả kiểm định cơ bản thực hiện theo quy định và hợp đồng kiểm định đã ký kết với Sở Xây dựng; tiến độ thực hiện công tác kiểm định theo hợp đồng cơ bản được đảm bảo; công tác nghiệm thu khối lượng, hợp đồng kiểm định, lập hồ sơ thanh, quyết toán, thanh lý hợp đồng kiểm định; công tác lưu trữ hồ sơ, tài liệu kiểm định được thực hiện theo quy định. Kết quả: năm 2022 đã hoàn thành kiểm định 18/18 công trình đã ký hợp đồng thực hiện kiểm định chất lượng với Sở Xây dựng, đạt 100% các công trình kiểm định theo Quyết định của Sở Xây dựng phê duyệt danh mục các công trình kiểm định.

##### **1.2. Công tác phòng, chống tham nhũng**

Trung tâm đã có nhiều cố gắng trong công tác PCTN, Lãnh đạo Trung tâm đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật các văn bản về PCTN được thực hiện thường xuyên, với nhiều hình thức; Trung tâm đã triển khai các quy định về PCTN; thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; ý thức của viên chức, người lao động thuộc Trung tâm được nâng lên, tự giác chấp hành quy định về PCTN; đã thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; tại Trung tâm không có vụ việc vi phạm về tham nhũng, lãng phí.

## **2. Tồn tại, hạn chế**

Bên cạnh những kết quả đạt được, Trung tâm còn một số tồn tại, hạn chế cần được nghiêm túc rút kinh nghiệm, khắc phục, đó là:

### **2.1. Đối với công tác kiểm định chất lượng tại một số công trình xây dựng**

- Công tác thí nghiệm: về thời gian lấy mẫu, thời gian ban hành phiếu kết quả thí nghiệm chưa thống nhất với biên bản kiểm tra hiện trường; số lượng lấy mẫu và số lượng kết quả thí nghiệm chưa thống nhất nhau, trùng lặp về vị trí kiểm tra.

- Chưa đề xuất với Sở Xây dựng để Sở kiến nghị với UBND tỉnh, cơ quan có thẩm quyền chỉ đạo về việc tăng cường công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng, về việc kiến nghị điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách, quy định của pháp luật nhằm nâng cao công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh.

- Về tiến độ thực hiện công tác kiểm định: còn có 03 công trình Trung tâm thực hiện chậm so với hợp đồng kiểm định, nhưng chưa kịp thời trình Sở Xây dựng điều chỉnh thời gian thực hiện hợp đồng kiểm định.

- Công tác lập, lưu trữ hồ sơ, tài liệu kiểm định chưa đầy đủ.

### **2.2. Công tác phòng, chống tham nhũng**

- Chưa ban hành kế hoạch của Trung tâm về công tác phòng, chống tham nhũng mà mới chỉ dừng lại ở việc thực hiện theo Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng của Sở ban hành.

- Thanh toán, chi trả tiền lương chưa thực hiện được theo từng tháng;

- Tổ chức thực hiện nội quy, quy định chưa thực sự đi vào nề nếp còn phải tiếp tục bổ sung hoàn thiện trong quá trình thực hiện công việc (*do đặc thù công việc, có những lúc làm cả ngày nghỉ, lễ, đêm tại hiện trường công trình và tại trung tâm...*).

- Trong năm 2022, có 02 cá nhân là viên chức thuộc Trung tâm bị công dân có đơn tố cáo do quá trình thực thi nhiệm vụ và có những phát ngôn ứng xử chưa được linh hoạt, phù hợp với công việc Trung tâm thực hiện, dẫn đến phát sinh công dân có đơn tố cáo đối với 02 viên chức trên.

- Quá trình thực hiện công tác kiểm định chất lượng tại một số công trình xây dựng có việc một số tổ chức, cá nhân phản ánh về việc một số viên chức thuộc Trung tâm về phương pháp làm việc, lập Biên bản ghi nhận số liệu, kết quả kiểm định chưa phù hợp, chưa đúng thực tế tại dự án, công trình.

### **3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế**

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Lãnh đạo Trung tâm trong công tác kiểm định chất lượng công trình đã thực hiện nhưng chưa thường xuyên, liên tục dẫn đến chưa kịp thời chỉ đạo thực hiện công tác kiểm định một cách chặt chẽ, đầy đủ, đúng tiến độ.

- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của một số viên chức, người lao động của Trung tâm còn hạn chế, Viên chức được giao thực hiện công tác kiểm định chất lượng công trình xây dựng chưa làm hết trách nhiệm, chưa chặt chẽ, còn để xảy ra các tồn tại, thiếu sót như đã nêu ở phần trên.

- Pháp luật về xây dựng hiện nay chưa có quy định về trình tự, thủ tục, phương pháp kiểm định chất lượng công trình xây dựng. Việc kiểm định chất lượng công trình xây dựng hiện nay Trung tâm đang thực hiện là áp dụng các quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng tại Luật Xây dựng, các Nghị định, Thông tư và các quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng có liên quan. Do vậy, quá trình kiểm định còn lúng túng về trình tự, nội dung, phương pháp, quá trình kiểm định.

- Một số chủ đầu tư, nhà thầu tham gia thực hiện dự án: không cung cấp hồ sơ hoặc cung cấp không đầy đủ hoặc chậm cung cấp hồ sơ so với thời gian thông báo của Trung tâm dẫn đến ảnh hưởng tiến độ thực hiện kiểm định; các chủ thể trên chưa nhận thức tầm quan trọng trong công tác kiểm định, nên trong quá trình phối hợp với Trung tâm thực hiện kiểm định đã cử người đến làm việc với Trung tâm không đúng thành phần, thời gian theo yêu cầu của Trung tâm.

- Trung tâm chưa kịp thời báo cáo Lãnh đạo Sở đối với những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện công tác kiểm định.

### **4. Từ kết quả thanh tra nêu trên, Giám đốc Sở Xây dựng giao Trung tâm thực hiện những nội dung sau:**

- Tổ chức họp với Lãnh đạo các phòng thuộc Trung tâm nghiêm túc rút kinh nghiệm đối với các tồn tại, thiếu sót trong quá trình thực hiện nhiệm vụ như đã nêu ở phần trên; đề ra các giải pháp khắc phục các tồn tại, hạn chế.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc viên chức, người lao động Trung tâm thực hiện đầy đủ các nội dung kiểm định chất lượng công trình xây dựng, phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.

- Đối với các tồn tại, thiếu sót tại 12 công trình kiểm định mà Đoàn Thanh tra chỉ ra ở khoản 1, Phần II: yêu cầu thực hiện rà soát, bổ sung, khắc phục những tồn tại, thiếu sót để đảm bảo theo đúng quy định. Đối với 08 công trình Đoàn Thanh tra chưa tiến hành thanh Trung tâm tự rà soát, hoàn thiện đầy đủ hồ sơ theo quy định.

- Mỗi viên chức, người lao động Trung tâm được giao nhiệm vụ thực hiện công tác kiểm định chất lượng công trình xây dựng cần nêu cao tinh thần trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; không ngừng học hỏi, nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật, nâng cao chất lượng công tác tham mưu.

- Trên cơ sở quy định của Luật Xây dựng và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn, các Quy chuẩn, Tiêu chuẩn xây dựng liên quan đến chất lượng công trình xây dựng, giao cho Trung tâm nghiên cứu, ban hành quy trình nội bộ về trình tự kiểm tra, kiểm định chất lượng dự án, công trình xây dựng.

Trung tâm hoàn thành các nội dung theo yêu cầu nêu trên, báo cáo kết quả về Đoàn Thanh tra **trước ngày 10/12/2023**.

Giao Đoàn thanh tra Sở theo dõi, đôn đốc Trung tâm thực hiện Kết luận thanh tra, báo cáo Giám đốc Sở **trước ngày 15/12/2023**.

Trên đây là Kết luận của Giám đốc Sở Xây dựng Lạng Sơn thanh tra hành chính đối với Trung tâm Giám định và Quy hoạch xây dựng Lạng Sơn../.

***Nơi nhận:***

- Thanh tra tỉnh (để B/C);
- Lãnh đạo Sở;
- Trung tâm GDCL&QHXD LS;
- VP, TTra, các phòng CM;
- Lưu: VT, ĐTT<sub>(NVD)</sub>.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Sỹ Tân**